HAMBOORG.CITY

Nền tảng miễn phí cho người nước ngoài tại Đức

✓ Trợ lý 24/7 bằng ngôn ngữ của bạn
✓ Máy quét tài liệu chính thức
✓ Nhắc nhở về thời hạn
✓ Máy tính trợ cấp

hamboorg.city — là và sẽ luôn MIỄN PHÍ

Hủy hợp đồng trước khi rời khỏi Đức

Điện thoại di động, Internet, Fitness, Bảo hiểm, Điện và Rundfunkbeitrag — hủy tất cả hợp đồng đúng hạn với quyền hủy đặc biệt.

Deutsche Begriffe: Kündigung | Sonderkündigungsrecht | Kündigungsfrist | Mobilfunkvertrag | Rundfunkbeitrag | Abmeldung | Vertragsende

Tổng quan — những hợp đồng nào cần hủy?

Nếu bạn rời khỏi Đức, bạn nên **hủy tất cả các hợp đồng hiện hành** đúng thời hạn. Nếu không, chúng sẽ tiếp tục có hiệu lực và bạn sẽ phải thanh toán từ nước ngoài. Dưới đây là các hợp đồng quan trọng nhất và cách hủy chúng.

1. Hợp đồng điện thoại di động

• **Thời hạn Kündigung:** 1 tháng cuối tháng (kể từ tháng 12 năm 2021 cho hợp đồng sau khi gia hạn tự động)

• **Thời hạn ban đầu:** Thường 24 tháng — trong thời gian này chỉ có thể hủy thông thường vào cuối thời hạn tối thiểu

• **Sonderkündigungsrecht:** Khi chuyển đến nước ngoài, bạn có **quyền hủy đặc biệt** nếu nhà cung cấp không thể cung cấp dịch vụ tại địa điểm cư trú mới. Bằng chứng: Xác nhận hủy đăng ký + chứng minh địa chỉ cư trú mới

• **Chuyển giao số điện thoại:** Nếu bạn muốn giữ số điện thoại, hãy chuyển sang dịch vụ trả trước

2. Internet / DSL / Cáp

• **Thời hạn Kündigung:** 1 tháng (sau thời hạn ban đầu) hoặc cuối thời hạn tối thiểu

• **Sonderkündigungsrecht:** Áp dụng khi chuyển đến nơi nhà cung cấp không thể cung cấp dịch vụ — chuyển đến nước ngoài là trường hợp rõ ràng

• **Trả lại bộ định tuyến** — nếu không sẽ bị tính phí (50–100 €)

3. Phòng tập thể dục

• **Thời hạn Kündigung:** Thường 1–3 tháng cuối hợp đồng

• **Sonderkündigungsrecht:** Khi chuyển đến cách studio hơn 30 km — chuyển đến nước ngoài được tính

• **Bằng chứng:** Xác nhận hủy đăng ký từ văn phòng dân cư

• **Lưu ý:** Một số studio không công nhận Sonderkündigungsrecht — khi đó yêu cầu bằng văn bản với thời hạn

4. Bảo hiểm

Bảo hiểm	Hành động
Trách nhiệm dân sự	Hủy, thời hạn 1–3 tháng
Bảo hiểm nội dung nhà	Hủy, kết thúc tự động khi hủy đăng ký nhà ở
Bảo hiểm ô tô	Hủy khi hủy đăng ký ô tô
Bảo hiểm sức khỏe (GKV)	Kết thúc tự động khi chuyển đến nước ngoài — gửi Abmeldebestätigung
Bảo hiểm sức khỏe tư nhân	Hủy bằng văn bản với bằng chứng bảo hiểm nước ngoài mới

5. Điện và khí đốt

• **Thời hạn Kündigung:** 2 tuần (nhà cung cấp cơ bản) đến 1 tháng (nhà cung cấp khác)

• **Đọc chỉ số cuối cùng:** Chụp ảnh chỉ số đồng hồ vào ngày chuyển đi và thông báo cho nhà cung cấp

• **Hóa đơn cuối cùng:** Cung cấp tài khoản ngân hàng để nhà cung cấp có thể hoàn lại số tiền dư nếu có

6. Rundfunkbeitrag (GEZ)

• **18,36 €/tháng** — **không** kết thúc tự động khi hủy đăng ký!

• **Hủy đăng ký cần thiết:** Trực tuyến tại rundfunkbeitrag.de hoặc qua bưu điện

• **Bằng chứng:** Xác nhận hủy đăng ký từ văn phòng dân cư

• **Hoàn lại tiền:** Các khoản phí thanh toán quá nhiều sẽ được hoàn lại

7. Hợp đồng khác

• **Tạp chí / Dịch vụ phát trực tuyến:** Netflix, Spotify, DAZN — có thể hủy hàng tháng

• **Amazon Prime:** Có thể hủy hàng tháng, gói năm được hoàn lại theo tỷ lệ

• **Tài khoản ngân hàng:** Chỉ đóng tài khoản **sau** khi nhận tất cả hóa đơn cuối cùng (khuyên chờ 3–6 tháng)

Sonderkündigungsrecht — chìa khóa

Khi chuyển đến nước ngoài, bạn có **Sonderkündigungsrecht theo § 314 BGB** (hủy bất thường vì lý do quan trọng) cho nhiều hợp đồng. Chuyển đến nước ngoài là lý do như vậy nếu không thể thực hiện hợp đồng tại địa điểm cư trú mới.

Cách thực hiện:

1. Hủy bằng văn bản (Einschreiben mit Rückschein)

2. Gửi kèm Abmeldebestätigung từ văn phòng dân cư

3. Đặt thời hạn: 14 ngày để xác nhận

4. Nếu bị từ chối: Liên hệ Verbraucherzentrale hoặc luật sư

Mẹo: Bắt đầu **3 tháng trước khi rời khỏi** với các Kündigungen — như vậy bạn sẽ có đủ thời gian cho thời hạn và câu hỏi.